

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI 2013

Lời nói đầu – Phụ lục

1. Lời nói đầu

Em sinh ra và lớn lên nơi vùng đất Biên Hòa với chiều dài lịch sử hình thành và phát triển hơn 300 năm. Thật biết ơn và tự hào về những gì cha ông đã xây dựng để chúng em có được ngày hôm nay, được cắp sách đến trường không còn phải nghe tiếng bom rơi, được ngủ ngon mỗi đêm vì không sợ giặc đến. Để hiểu hơn về xứ sở Biên Hòa – Đồng Nai, về những gì cha ông xây dựng nên em đã tham gia Hội thi tìm hiểu giá trị Văn hóa – Lịch sử Đồng Nai 2013. Trong các di tích lịch sử cấp tỉnh mà em được biết và từng được đến, có thể nói Thành Biên Hòa đã đi vào kí ức của em với nhiều kỉ niệm đẹp vì vậy em đã tìm hiểu kĩ hơn và trình bày suy nghĩ của mình về di tích Thành Biên Hòa.

Xin cảm ơn các cô chú lãnh đạo tỉnh nhà đã tổ chức một hội thi hay để chúng em có dịp tìm hiểu kĩ hơn về vùng đất mình đang sinh sống, thêm tự hào về những chiến công oanh liệt của quê hương xứ sở.

2. Phụ lục:

1. Giới thiệu chi tiết về Thành Biên Hòa.
2. Nêu cảm nghĩ về giá trị lịch sử - văn hóa của di tích tâm đắc nhất.
3. Nêu ý kiến góp ý kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp.
4. Những di tích – danh thắng cấp tỉnh mà em từng tham quan, tìm hiểu.
5. Tư liệu kèm theo: DVD Phóng sự tìm hiểu Thành Biên Hòa do thí sinh thực hiện.

Trong số các di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh ở Đồng Nai mà bạn đã đến thăm quan, hãy trình bày cảm nghĩ về giá trị lịch sử - văn hóa của di tích mà bạn tâm đắc nhất; nêu ý kiến góp ý kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp”.

I. Giới thiệu chi tiết về Thành Biên Hòa :
(Bài giới thiệu lấy từ nguồn Ths Phan Đình Dũng)

Thành cổ Biên Hòa nằm ngay giữa thành phố Biên Hòa hiện đại. Bơ vơ. Điều tàn.

Thành cổ nằm ở đường Phan Chu Trinh, phường Quang Vinh, TP. Biên Hòa. Nếu bạn không chú ý, bạn sẽ không thấy thành cổ mà chỉ thấy siêu thị, chợ, và những tòa nhà mới xây to đẹp, còn thành cổ thì nằm khiêm tốn, khuất sau cổng của... Ban Quản lý Di tích và Danh thắng Đồng Nai. Vết tích còn lại là một vòng thành được xây dựng bằng đá ong, bên trong có ngôi nhà kiến trúc theo kiểu Pháp. Thành cổ ở đó, như một lão già sắp tàn hơi, nằm nghiền ngẫm sự đời qua bao thế kỷ, và nhìn đám hậu sinh đang xôn xao giữa chốn phồn hoa.



Thành cổ Biên Hòa được xây dựng từ năm nào?

Theo thư tịch cổ, từ thế kỷ 14-15, thành do dân Lạp Man xây đắp bằng đất với tên gọi "Thành Cựu". Thời nhà Nguyễn, thành được xây dựng lại trên nền Thành Cựu, có mở rộng hơn, với tên gọi thành Biên Hòa. Theo tác giả Lương Văn Lựu viết trong Biên Hòa sử lược, thì "Thành được xây dựng vào năm Gia Long thứ 15 (tức 1816) tại địa hạt thôn Bàn Lân (thôn Tân Lân) huyện Phước Chánh, tỉnh Biên Hòa cũng với tên gọi là "Thành Cựu" do dân Lạp Man xây đắp bằng đất. Chu vi thành dài 338 trượng, cao 8 thước 5 tấc, dày 1 trượng. Hào xung quanh rộng 4 trượng, sâu 6 thước. Thành có 4 cửa và một kỳ đài (phía chánh điện). Mỗi cửa ngõ có bắc một cầu đá ngang qua hào để làm lối lưu thông ra vào". Thành được xây theo hình cánh cung, đến năm Minh Mạng thứ 18 (tức 1837), Thành Cựu được xây dựng lại bằng đá ong và đổi tên thành Thành Biên Hòa.

Khi Pháp đánh chiếm các tỉnh Nam bộ, Thành Biên Hòa trở thành nơi phòng ngự, phân công địch của quan quân nhà Nguyễn. Tháng 12-1861, Thành Biên Hòa rơi vào tay thực dân Pháp. Trong thời gian chiếm đóng, quân đội Pháp tiến hành xây dựng lại, thu gọn chu vi thành còn 1/8 so với trước và gọi là thành "Xăng đá", phiên âm từ tiếng Pháp Soldat - nghĩa là "Thành Lính". Hào phía đông được lấp đất lại xây cất phố xá và một số doanh trại, biệt thự, nhà thương... trong nội thành cho sĩ quan cao cấp và quân đội Pháp ở. Buổi sáng lính thường sử dụng kèn báo thức, âm thanh vang cả một vùng nên dân địa phương còn gọi là Thành Kèn.

Những tài liệu nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước đều cho biết, Thành Biên Hòa có một vị trí rất quan trọng trên nhiều mặt. Đây là ngôi thành cổ duy nhất ở Đồng Nai còn sót lại trên đất Nam bộ. Nơi đây đã ghi dấu ấn nhiều sự kiện lịch sử tiêu biểu trong cuộc khai phá đất Đàng Trong thời chúa Nguyễn, cũng như giai đoạn chống Pháp và Mỹ sau này.

Phải công tâm mà nói rằng: thành Biên Hòa xưa với những dấu tích còn sót lại trong phạm vi nội ô thành phố Biên Hòa hôm nay là một điều may mắn cho vùng đất này. Bởi lẽ, trải qua 170 năm được tạo dựng (tính từ mốc nguyên khởi), bao biến cố của thời cuộc, xã hội đã làm thay đổi và mất đi nhiều di sản vật thể thì công trình cổ thành Biên Hòa vẫn còn những dấu tích khá rõ nét, hiện diện trong đời sống hiện tại.

Trong diễn trình lịch sử của vùng đất Biên Hòa – Đồng Nai, cổ thành Biên Hòa là một dấu chứng gắn liền với những sự kiện quan trọng. Trong lý lịch di tích thành Biên Hòa của Nhà Bảo tàng Đồng Nai thực hiện, phần nội dung đã nêu khá đầy đủ những chi tiết này. Và có lẽ, chúng ta đồng thuận những trích dẫn, ghi chép hầu hết từ trong tư liệu của Đại Nam nhất thống chí của triều Nguyễn hay Gia Định thành thông chí của Trịnh Hoài Đức.

Tư liệu ghi chép về cổ thành Biên Hòa rất hiếm. Trong những đợt sưu tầm tư liệu phục vụ cho địa chí Đồng Nai vào những năm cuối thập niên 90, thế kỷ XX, tôi có đến một số thư viện tại Hà Nội (Thư viện Quốc gia, Viện Hán Nôm, Thư viện Quân đội, Viện Sử học Việt Nam) với mong muốn tìm những tư liệu Biên Hòa - Đồng Nai xưa nhưng tiếc rằng tư liệu thu thập không nhiều, không có tư liệu về thành cổ Biên Hòa.

Theo một số tư liệu, chúng ta biết rằng, cổ thành Biên Hòa được bắt đầu xây dựng vào năm 1834. Tư liệu cho biết như sau: Tháng 6, năm 1834, xây đắp thành đất tỉnh Biên Hòa, 4 mặt thành đều dài 70 trượng, cao 4 thước 3 tấc, dày 1 trượng, mở 4 cửa. Đào hào rộng 2 trượng, sâu sáu thước. Quan Khâm sai Đoàn Văn Phú chịu trách nhiệm trong việc trừ tính việc làm. Vua Minh Mạng đồng ý cho việc chọn lấy 1.000 dân trong hạt đứng ra xây đắp, số dân làm thành được hậu cấp cho tiền gạo.

Và đến năm 1838, đợt xây dựng với quy mô lớn hơn về thành Biên Hòa được tiến hành. Tư liệu cho biết: Tháng Giêng năm 1838, xây đắp thành tỉnh Biên Hòa. Chu vi dài 338 trượng, cao 8 thước 5 tấc, dày 1 trượng 5 thước, hào đào rộng 3 trượng, cửa thành có 4 cửa. Vua Minh Mạng sai phát 4.000 binh dân làm việc và lại cho đây là công trình trọng đại nên phái Vệ úy Vệ tả bảo nhĩ là Nguyễn Văn Gia, Thự phó Vệ úy Tiền doanh Long Võ là Phan Văn Lăng, Vệ úy Tả thùy Gia Định là Lê Văn Tự, Vệ úy Bình Thuận là Tôn Thất Mậu trông coi việc thực hiện.

Ngoài ra còn có một số tư liệu khác cũng nhắc đến thành Biên Hòa với một số chi tiết khác như: có dựng 1 kỳ đài, mỗi cửa ra vào đều có bắc cầu đá ngang qua hào để làm lối ra vào, hào rộng 4 trượng, sâu 6 thước, tường thành dày trượng. Một số giả thuyết cho rằng, thành Biên Hòa được xây dựng trên dấu tích cũ của một thành trì của dân Lạp Man (Chân Lạp). Theo tác giả Lương Văn Lựu thì đời Gia Long vào năm 1816 thì thành Biên Hòa đã được xây. Trước tiên, thành Biên Hòa đắp bằng đất, sau này, xây bằng đá ong.

Cổ thành Biên Hòa là một công trình phòng thủ quân sự của triều Nguyễn ở vùng đất Biên Hòa. Hệ thống bố phòng ở Biên Hòa lúc bấy giờ còn có các trạm, lũy, tẩn, đồn thủ tại các nơi xung yếu. (Cũng cần nói thêm: tỉnh Biên Hòa lúc bấy giờ gồm phủ Phước Long và 4 huyện: Phước Chánh, Phước An, Bình An, Long Thành. Đối chiếu với địa giới hiện nay thì nó bao gồm các tỉnh hiện nay như: Biên Hòa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước và một phần đất của các quận, huyện thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Thuận). Ngoài chức năng của một trung tâm các hoạt động nhiều mặt của xã hội đương thời, cổ thành Biên Hòa đóng góp rất quan trọng trong việc bố phòng, trấn an vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai. Thành Biên Hòa là điểm chỉ huy của các cuộc trấn áp đối với sự nổi dậy phá hoại của các tộc người miền núi không tuân phục triều Nguyễn, triều Nguyễn gọi chung là man sách.

Trong diễn trình lịch sử kế tiếp, thành Biên Hòa có vị trí quan trọng của triều Nguyễn trong việc trấn áp các cuộc nổi dậy mà tiêu biểu là cuộc khởi binh của Lê Văn Khôi ở

Phiên An. Cuộc khởi binh của Lê Văn Khôi vào năm 1833 và bị dập tắt hoàn toàn vào năm 1835. Trong thời đoạn này, thành Biên Hòa nhiều lần đổi chủ. Lúc thì quân của Lê Văn Khôi chiếm lấy, sau đó quân của triều Nguyễn chiếm lại.

Sự biến động này không chỉ làm đau đầu triều Nguyễn mà còn làm cho trăm dân của Biên Hòa lâm vào nạn chiến tranh. Chính từ sau ” sự kiện “ Lê Văn Khôi, 3 năm sau, vua Minh Mạng thấy việc xây thành Biên Hòa “ là công trình trọng đại”, chuẩn cho xây thành Biên Hòa và sai phái trách nhiệm cho nhiều vị tướng quân. Tầm quan trọng của thành Biên Hòa không chỉ bó hẹp trong tỉnh Biên Hòa mà còn của chung khu vực Đông Nam Bộ. Điều này thể hiện sự phân công của vua Minh Mạng đối với các vị quan ở Bình Thuận, Gia Định cùng được điều trông coi.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, bởi xu thế chủ hòa của một số danh tướng đương thời nên đại quân được tăng cường đến, sung quân tại chỗ của Biên Hòa đã không ngăn được bước tiến của quân thù. Cả thành Biên Hòa rơi vào tay giặc và bắt đầu cho thời đoạn lịch sử đau thương dưới sự thống trị ngoại xâm từ Tây phương. Trong sự kiện này, thành Biên Hòa luôn luôn được đánh giá có một vị trí chiến lược quan trọng. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thất bại của giai đoạn lịch sử này, nhưng phải cần nhắc rằng, một địa thế quan trọng trong thời điểm lịch sử này là thành Biên Hòa đã không được sử dụng đúng với tầm của chính nó.

Trong những giai đoạn lịch sử về sau, thành Biên Hòa gắn với những sự kiện lịch sử đáng chú ý như trận đánh của nhóm hội kín Lâm Trung Trại vào ngày 14 tháng 2 năm 1916. Đại cuộc bất thành, một số nghĩa dũng của nhóm bị quân Pháp dùng nhiều phương cách bắt và tử hình. Tinh thần yêu nước và quật khởi xem nhẹ cái chết vì đại nghĩa dân tộc của những người lãnh đạo Lâm Trung Trại được người dân Biên Hòa ghi nhớ, tạc lòng. Những người lãnh đạo nhóm yêu nước bị Pháp tử hình được nhân dân địa phương thờ phụng tại chùa Bửu Hưng (người dân quen gọi là chùa Cô Hồn – một trong những di tích đã được tỉnh Đồng Nai xếp hạng).

Khi thực dân Pháp tái chiếm Biên Hòa, lực lượng vũ trang yêu nước Biên Hòa phối hợp với một số đơn vị khác ở miền Đông Nam Bộ tấn công vào thị xã Biên Hòa vào đầu năm 1946. Trận đánh lịch sử này có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong buổi đầu kháng chiến chống Pháp của nhân dân Biên Hòa nói riêng và Nam Bộ nói chung. Tinh thần trận đánh cổ vũ mạnh mẽ cho phong trào tham gia kháng chiến, bất hợp tác với giặc của nhiều tầng lớp nhân dân. Diễn biến trận đánh này chúng ta có thể tìm hiểu chi tiết trong nhiều sách sử của Biên Hòa – Đồng Nai, trong lý lịch hồ sơ di tích này. Đây là trận tấn công đầu tiên của lực lượng cách mạng ở Nam Bộ vào một thị xã kể từ khi thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai.



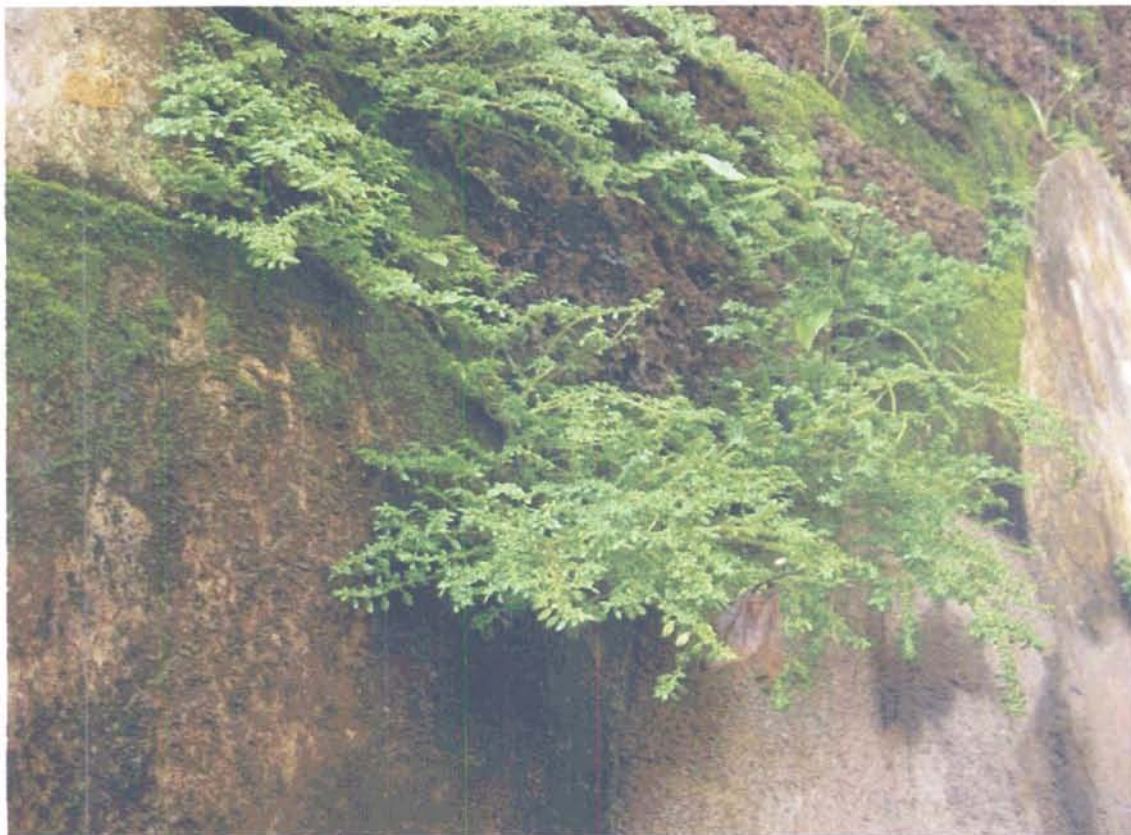
Rêu phong phủ mờ



Từ trong thành cổ nhìn ra ngoài - từ dĩ vãng nhìn ra hiện tại



Còn ở đây: Từ dĩ vãng nhìn dĩ vãng



Cuộc sống mới từ chôn cổ xưa



Rễ cây ăn vào thành, như những ngôi đền Ăng-ko



Ngoài các sự kiện tiêu biểu trên, chúng ta có thể lược nêu những sự kiện khác liên quan đến thành Biên Hòa trong các thời kỳ lịch sử về sau. Những sự kiện đó gắn liền với thể chế chính trị đương thời hoặc liên quan tới quá trình đấu tranh kháng chiến của phong trào yêu nước, phong trào đấu tranh cách mạng. Bởi lẽ, trong thời kỳ từ 1945 – 1954 hay 1954 – 1975, chính quyền đương thời đã sử dụng và xây dựng thêm một số công trình trong phạm vi cố thành Biên Hòa phục vụ các hoạt động, chủ yếu về an ninh, quân sự: doanh trại, nhà thương, nơi giam giữ, tra khảo, sở an ninh quân đội... Và sau ngày giải phóng (năm 1975), chính quyền cách mạng địa phương tiếp quản và cũng đã tạo nên những đổi thay trong phạm vi của cố thành để ngành hậu cần công an hoạt động.

Tôi mạo muội nói dông dài như thế để có cái nhìn về cố thành này như thế nào cho thật khách quan. Quả vậy, qua những tư liệu trên, chúng ta nhận thấy rõ những điểm này: Về tên gọi, thành Biên Hòa có nhiều tên gọi theo cách dân gian như: thành Cự, thành Kèn, thành Xăng đá. Tên gọi thành Kèn, thành Xăng Đá gắn với thời Pháp xâm lược, chiếm lấy thành làm nơi tập trung quân lính. Thành Cự tôi nghĩ là người dân Biên Hòa gọi từ khi vua Minh Mạng cho xây thành mới. Có hai vấn đề đặt ra tại đây: thành Cự do người dân gọi để chỉ thành do Gia Long cho xây từ năm 1816 (?) hoặc cũng có thể để gọi thành bằng đất do Minh Mạng cho xây năm 1834. Như vậy, cái tên gọi thành Cự chỉ xuất hiện trong hai mốc sau: năm 1834 hoặc năm 1838. Thành Biên Hòa được xây dựng từ tháng 6 năm 1834. Ban đầu, thành được đắp đất với một quy mô vừa phải. Đến năm 1838 mới được xây bằng đá ong. Kiến trúc hiện tồn như tường thành và một số cấu kiện kiến trúc khác là của di tích cố thành xây dựng cách đây 170 năm.

Trải qua nhiều biến cố, thành Biên Hòa có nhiều thay đổi. Âu đó cũng là số phận chung của vạn vật trong biến đổi dời thay của thời cuộc, xã hội con người. Tổng thể quy mô thành Biên Hòa nguyên khởi không còn được bảo vệ. Đợt thu hẹp đầu tiên là khi quân Pháp chiếm đóng năm 1861, chu vi thành Biên Hòa được thu hẹp chỉ còn 1/ 8. Những cấu kết kiến trúc xây dựng sau này trong phạm vi cổ thành hầu đã bị thu hẹp cũng là những dấu tích có giá trị trong diễn tiến lịch sử của vùng đất Biên Hòa – Đồng Nai.

Cùng với hệ thống bố phòng khác, thành Biên Hòa là một công trình kiến trúc quân sự trung tâm có vị thế chiến lược của vùng Đông Nam Bộ trong chính sách trị an của nhà Nguyễn ở phía Nam của Tổ quốc. Dấu tích cổ thành Biên Hòa ngày nay có giá trị phản ánh được một trong những chiều kích lịch sử trong diễn trình lịch sử của Biên Hòa – Đồng Nai. Ngày nay, trong các thành trì chung của nhà Nguyễn ở Nam Bộ, thành Biên Hòa có lẽ là duy nhất còn để lại những dấu tích cấu kết kiến trúc lớn, khá đặc sắc.

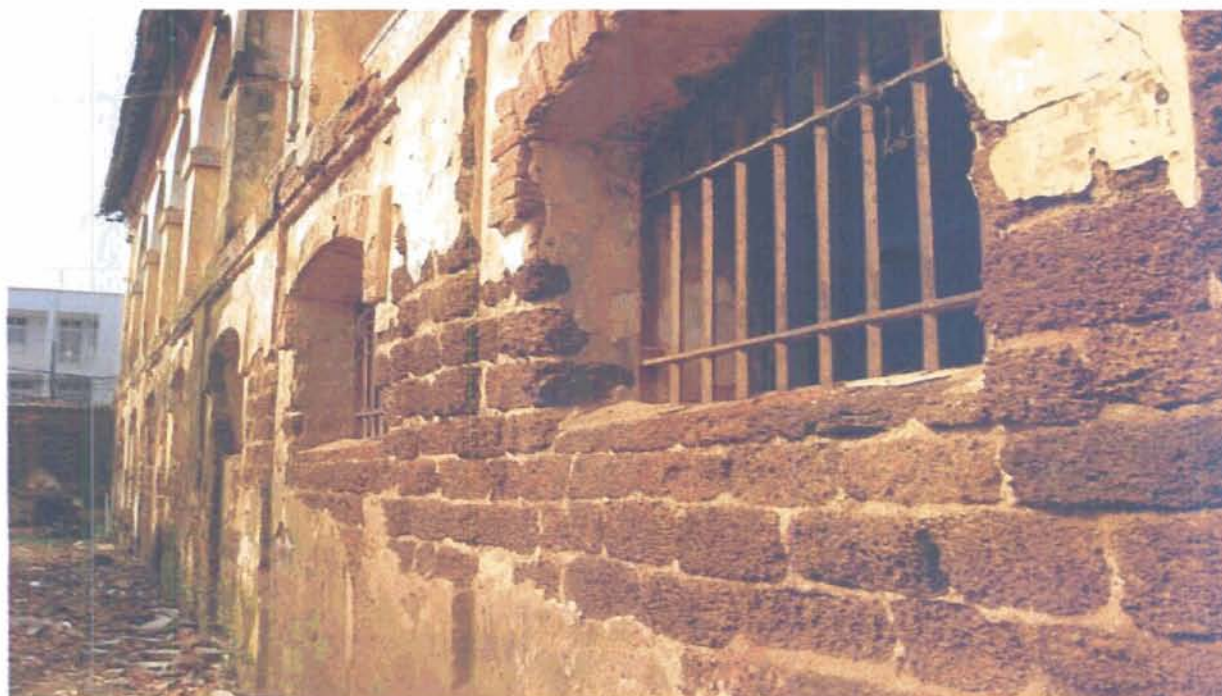
Chúng ta cũng đừng quên rằng cổ thành Biên Hòa được xây dựng là một đóng góp to lớn của các thế hệ tiền nhân tại Biên Hòa. Trong buổi đầu khởi xây dựng thành bằng đất (năm 1834/ 1.000 người) và xây bằng đá ong (năm 1838/ 4.000 dân) có tổng cộng 5.000 lượt người dân tại Biên Hòa tham gia xây dựng. Đó là thành quả lao động của người dân Biên Hòa – Đồng Nai xưa. Vật liệu xây dựng thành Biên Hòa năm 1838 là vật liệu tại chỗ của Biên Hòa. Loại đá ong với những tảng lớn (hiện nay còn lại một số cạnh tường thành) cho thấy chúng được khai thác, vận chuyển khá kỳ công mà người dân Biên Hòa đã thực hiện. Theo một tài liệu thống kê những năm đầu thế kỷ XX, thì Biên Hòa có hằng trăm chỗ khai thác loại đá ong này nhưng đặc biệt là các làng: Bình Đa, Nhựt Thanh, Tân An, Tân Bản, Bình Dương,, Long Điền, Phước Tân, An Lợi, Bình Ý, Tân Mai, Vĩnh Cửu, Tân Phong, Bình Thành, Long Thuận, Phước Long, Phước Kiển. Nhân đây xin được nói thêm rằng, trước đây khi nhà Nguyễn tiến hành xây thành Bát Quái tại Gia Định có ba lớp bảo vệ thì lớp trong cùng được xây bằng loại đá ong Biên Hòa (cao 13 thước), chân tường dày 7 trượng 5 thước).



Xin được nêu lên vấn đề quy đổi đơn vị tính mét theo hiện nay. Trong hồ sơ lý lịch di tích quy đổi ra như thế này: “ chu vi 338 trượng = 1.784,8 m, cao 8 thước 5 tấc = 3,91 m, dày 1 trượng = 4,6 m, hào rộng 4 trượng = 16,4 m, sâu 6 thước = 2,76 m” - dẫn theo cách tính trong Địa bạ triều Nguyễn của tác giả Nguyễn Đình Đầu. Trong Địa chí Đồng Nai (tập III, trang 180) khi đề cập thành Biên Hòa cho biết: “ chu vi 338 trượng (khoảng 1.350 m), tường cao 8 thước 5 tấc (khoảng 3,4 m), dày 1 trượng (4 m), hào rộng 4 trượng (16 m), sâu 6 thước (2,4 m)“.

Chúng tôi xin tóm lược dẫn lại một cách tính mà tác giả là Nguyễn Đình Đầu nêu trong Địa chí Thành phố Hồ Chí Minh (Nxb Tp.HCM 1987). Qua nhiều tư liệu (Sách Quan chế của Paulus Của năm 1888, Tự điển Tabert năm 1838 – từ điển này sử dụng tư liệu của một từ điển do Bá Đa Lộc và Hồ Văn Nghị soạn từ trước năm 1790) đã phỏng đoán rằng thước dùng ở Gia Định là thước mộc, quy đổi 1 thước mộc dài 0m487. Nhưng loại thước này chỉ dùng cho đến năm 1805. Sau khi Nguyễn Ánh lên ngôi đặt hiệu là Gia Long đã lấy thước cũ thời Lê để định chuẩn chung cho cả nước phải sử dụng, đó là “ quan mộc xích “, thước này dài 0m424.

Tôi thiết nghĩ rằng, thước này vẫn được dùng trong thời vua Minh Mạng. Thành Biên Hòa xây dựng trong thời Minh Mạng nên cách tính, ghi chép theo định chuẩn thước này. Như vậy, khi lấy chuẩn, 1 trượng bằng 4m24, 1 thước bằng 0m424, chúng ta sẽ lược đổi được những thông số về thành Biên Hòa như sau: chu vi 338 m (khoảng 1.433,12 m), tường cao 8 thước 5 tấc (khoảng 3,604 m), dày 1 trượng (khoảng 4,24 m), hào rộng 4 trượng (khoảng 16,96 m), sâu 6 thước (khoảng 2,544 m). Ý kiến này chúng tôi nêu như một sự tham khảo và rất mong được sự giúp đỡ cho biết thêm của các nhà nghiên cứu.



II. Nêu cảm nghĩ về giá trị lịch sử - văn hóa của di tích tâm đắc nhất.

*Vươn mình lên Biên Hòa ba trăm tuổi
Hơn ba trăm năm vùng đất anh hùng
Không thể nghĩ đó chỉ là đất ở
Mà là hồn thiên, nguồn cội non sông.*

Em sinh ra và lớn lên nơi vùng đất Biên Hòa hiền hòa, đầm thắm. Nơi con sông Đồng Nai dịu ngọt uốn lượn qua trung tâm thành phố, có một bến phà neo đậu tàu thuyền nhằm giao lưu hàng hóa. Dần dần nơi ấy hình thành chợ, người ta gọi là bến tàu chợ Biên Hòa rồi sau đó những tiểu thương mở rộng chợ trên phần đất liền, chợ Biên Hòa được hình thành từ đó. Ba mẹ em cưới nhau, bà ngoại mua cho ba mẹ căn nhà nhỏ trong chợ để tiện việc buôn bán. Thế là em lớn lên ngay trong lòng một ngôi chợ sầm uất. Em còn nhớ vào những buổi chiều muộn, khi mẹ đã đi làm về, mẹ thường dẫn em ra bờ kè hóng mát hay dắt em đi về đường Phan Chu Trinh để qua nhà di chơi. Có lần đi đến đoạn cua trên đường Phan Chu Trinh, em nhìn vào tòa nhà cao xây bằng gạch đỏ, em hỏi mẹ “Mẹ ơi, đó là nhà ai vậy mẹ?”. Mẹ bảo : “Đó không phải nhà ở đâu con, đó là một bác lớn tuổi đứng giữa lòng thành phố ngắm nhìn những thay đổi của nơi mình ở đó con”. Lúc đó em cũng chẳng hỏi lại gì vì em nghĩ mẹ bảo ngôi nhà ấy là “bác” nên chắc rằng ngôi nhà ấy có ... ma. Em đem chuyện này kể với mấy đứa hàng xóm, tụi nó bảo đúng rồi, có ma đó! Bởi tụi nó giải thích mỗi lần đi ngang qua thấy có những đàn doi bay ra, đứa khác lại bảo có cả cây mọc trên tường. Em định ninh tụi nó nói đúng nên từ dạo đó, ba em mỗi lần chuẩn bị quẹo xe sang đường Phan Chu Trinh là em lại la ầm lên bắt ba quay xe lại bởi vì: căn nhà đó có ... ma ba ơi!

Ba đem chuyện này kể với mẹ, mẹ hỏi tại sao em lại nói vậy. Em kể lại mọi chuyện. Thế là ba mẹ cười to. Ngày hôm sau mẹ dẫn em đến ngôi nhà đó. Mẹ bảo nơi đây gọi là Thành Cựu, mà người dân hay gọi là Thành Kèn vì ngày xưa ngôi nhà này là nơi quân đội Pháp đóng quân, mỗi buổi sáng, binh lính thường dùng tiếng kèn để báo thức, âm thanh vang dậy cả một vùng nên bà con xung quanh gọi là Thành Kèn. Em lại hỏi mẹ tại sao là Thành Cựu, mẹ giải thích Cựu có nghĩa là Cô đó con, bà con mình cũng gọi là Thành Cổ nữa, bây giờ thì mẹ thấy trên ti vi người ta gọi là “Thành Biên Hòa”.

Vậy là từ nhỏ, thành Biên Hòa đã in sâu trong kí ức của em với một kỉ niệm đẹp. Thời gian sau này, đã có một tí thay đổi, đoạn đường Phan Chu Trinh được mở rộng, “người bác lớn tuổi” ấy phải bỏ đi một “phần thân thể” của mình để cho con cháu có một đoạn đường thuận tiện lưu thông, phát triển thành phố. Gần đó chừng 200 mét có một ngã ba lớn, nhân dân gọi “Ngã ba Thành” chắc cũng vì nằm gần ngôi thành cổ kính này. Ngày nay, thành cổ nằm thu mình trong khuôn viên của Ban Quản lí Di tích và Danh thắng tỉnh Đồng Nai, nếu đi ngang đoạn đường Phan Chu Trinh mà ta không chú ý quan sát sẽ khó lòng mà nhìn thấy được ngôi Thành này.

Em còn nhớ hồi năm em học lớp 8, em có tham gia vào khóa học nghề, trường dạy nghề lại nằm trong một con đường sát bên Thành Biên Hòa. Thế là lũ bạn em nhà ở miệt Hồ Nai phát hiện ra thành cổ, đòi phải vào bằng được để khám phá và “tìm kho báu”. Em

kể cho tụi nó nghe những gì mình biết về ngôi thành này, về câu chuyện ngày nhỏ. Tụi nó nghe xong đĩa nào cũng muốn vào thành tham quan một lần cho biết. Một buổi chiều vừa học xong, chúng em đi đến thăm thành thì bác bảo vệ không cho vào, bác nói vì dạo này trời mưa, nên các miếng ngói ở trên cao có thể rơi xuống bất cứ lúc nào. Đứng năn nỉ một hồi bác bảo vệ nhất quyết không cho, chúng em đành chào bác và đi ra một đoạn xa bàn tính kế hoạch. Vì bác ngồi trong phòng bảo vệ kín cửa nên tụi tất cả nhất trí bò thấp người xuống đất để tránh tầm nhìn của bác. Em nhớ rõ là vô được bốn đĩa rồi, còn có ba đĩa nữa thôi vậy mà đĩa thứ tư lại bị Bác bắt lại néo lỗ tai, cả đám bị la nên quê quá kéo nhau về. Một buổi chiều khác chúng em đi học về thì không thấy bác ngồi ở phòng bảo vệ, thế là cả đám nhào vô cổng và đã tham quan được một phần Thành Biên Hòa .

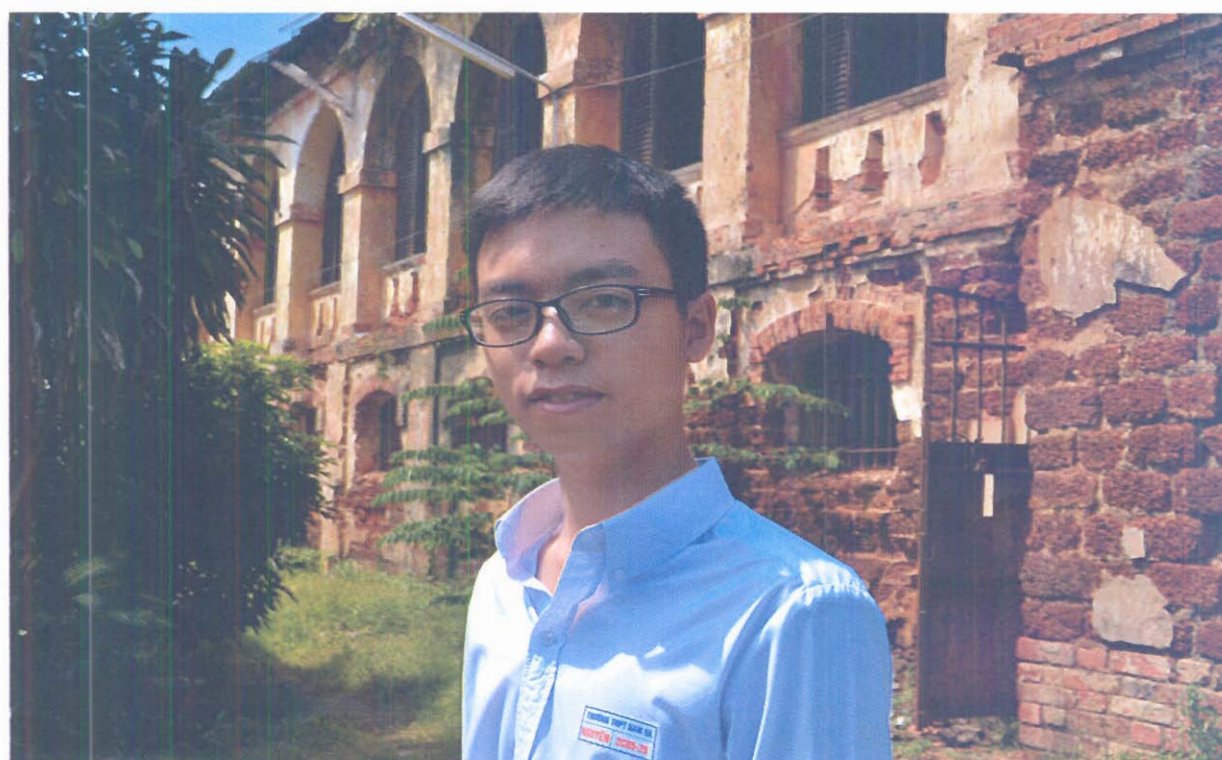
Không lâu sau đó, thành được công nhận là Di tích Lịch sử cấp Tỉnh. Trong buổi lễ công nhận và trao quyết định em có tham dự với vai trò là đội nghi lễ thiếu nhi đến từ Nhà thiếu nhi Đồng Nai và nhiệm vụ của em là đánh trống con. Từng hồi trống giòn giã vang lên càng làm em yêu quý hơn mảnh đất chôn rau cắt rốn của mình, em càng yêu thêm “người bác lớn tuổi”, em càng yêu thêm những gì mà ông cha ta đã cố gắng dựng xây và yêu hơn, quý hơn những kỉ niệm đẹp em có nơi Thành Biên Hòa.

.Ngôi thành ấy đã chứng kiến không biết bao nhiêu thăng trầm của lịch sử, chứng kiến được sự trở mình và vươn lên của thành phố Biên Hòa. Giữa chốn phồn hoa, tấp nập, nhộn nhịp của thành phố, Thành Biên Hòa đứng sừng sững như bức tượng đài bất diệt trong lòng nhân dân. Thành cố nép mình trên con đường Phan Chu Trinh êm đềm của thành phố, thành chọn một nơi ẩn náu giữa thành phố hiện đại nhưng thành vẫn giữ nét cổ kính và uy nghiêm vốn có của mình. Thành giờ đây đã trở thành một chứng nhân lịch sử, một nét đẹp kiến trúc, văn hóa, lịch sử của người dân thành phố Biên Hòa.

Thành Cổ giờ đây không chỉ là “người bác lớn tuổi” của người Biên Hòa mà em xem Thành Biên Hòa nay đã trở thành người bác của riêng tâm hồn em. Nhìn những viên gạch, bức tường rêu phủ, những gốc cây nằm ngổn trên tường đủ thấy hết được sự già cỗi của ngôi thành. Ngôi thành ấy như bức tường chắc gió cho tâm hồn em, nơi chất chứa những kỉ niệm đẹp của em và gia đình, bạn bè để khi nhớ lại môi em vẫn luôn hé nở nụ cười.

Nhưng “Người bác lớn tuổi” nay dường như không còn “khỏe khoắn” và “minh mẫn” như xưa. Ngày qua ngày, tháng đến tháng, năm rồi năm, thời gian qua đi sẽ bào mòn mọi vật chất trên thế gian này. Khi tham gia hội thi này em đã được dịp về thăm lại “bác” và không khỏi xúc động khi thấy một “chứng nhân lịch sử” dường như ngã quỵ trước sự hiện đại, năng động của thành phố đầy sức trẻ. Những mảng tường bị bong tróc nhiều mảng vữa trát, cầu thang và cửa hư hại rất nhiều, doi ngày ngày về làm nơi trú ẩn, rêu phong là đôi bạn thân thiết trên “làn da” của “người bác lớn tuổi”. Lúc em muốn vào trong quay phim để hoàn thành bài được tốt hơn thì bác bảo vệ không cho vào trong thành vì sợ nguy hiểm đến chúng em. Thật cũng đúng, Thành Biên Hòa nay đã xuống

cấp quá nhiều, nay chỉ còn lại bộ “khung xương” và vương vấn chút hồn. Chẳng biết có đúng hay không khi có tài liệu đã trích dẫn *“Thành cổ ở đó, như một lão già sắp tàn hơi, nằm nghiêng ngả sự đời qua bao thế kỷ, và nhìn đám hậu sinh đang xông xáo giữa chốn phồn hoa.*



III. Nêu ý kiến góp ý kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp.

Tỉnh Đồng Nai đang phát triển trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa cùng với sự phát triển của đất nước. Để phát triển tốt về mọi mặt thì phải chú ý giữ gìn và phát triển thật tốt về giá trị tinh thần. Mà giá trị tinh thần thì hình thành và lưu giữ từ đời nay sang đời khác, vô cùng dung dị và hiền hòa, nó có thể là những câu ca dao hay các làn điệu dân ca, bài hò vè, ... và nó sẽ hiện rõ nhất qua các di tích lịch sử, các danh thắng còn lại trên đất nước Việt Nam và đặc biệt là những gì còn lại ở địa phương ta.

1. Giáo dục, giới thiệu cho học sinh các di tích lịch sử nói chung và về Thành Biên Hòa nói riêng.

Theo em, hiện nay để cứu vãn hiện trạng học sinh ít biết hoặc không về văn hóa lịch sử địa phương vẫn còn kịp thời.

Vì vậy theo em riêng tỉnh Đồng Nai, cần phải đưa những di tích lịch sử tỉnh Đồng Nai gắn với chiến công hiển hách của cha ông vào những bài giảng Lịch sử. Những bài giảng ấy phải lấy tư liệu từ những di tích lịch sử gần gũi với địa phương đó. Ví như huyện Nhơn Trạch có thể giảng dạy cho học sinh về địa đạo Nhơn Trạch, huyện Định Quán giảng dạy về chiến thắng La Ngà và ở thành phố Biên Hòa thì có rất nhiều những di tích lịch sử có thể giảng dạy cho học sinh. Phải cố gắng tổ chức cho học sinh những buổi tham quan ngoại khóa những di tích lịch sử của tỉnh nhà. Chỉ có như vậy học sinh sẽ hứng thú tìm hiểu những di tích lịch sử, học sinh sẽ không còn ngán ngẩm môn lịch sử nữa và đặc biệt tinh thần tự hào dân tộc sẽ hình thành từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Và đặc biệt phải đi kèm với các hình ảnh, video minh họa để học sinh cảm thấy thú vị hơn khi học tập.

Riêng đối với di tích Thành Biên Hòa cần đưa thông tin, hình ảnh thật rõ ràng vào cuốn sách Lịch sử địa phương tỉnh Đồng Nai để học sinh trong tỉnh được rõ hơn được biết rõ hơn. Các trường học trong khu vực thành phố nếu có điều kiện nên tổ chức cho học sinh tham quan di tích này.

2. Về việc mở cửa tham quan di tích Thành Biên Hòa.

Có thể thấy các di tích thường được đóng cửa vì sợ người ngoài đến phá, mưa bão gây ảnh hưởng hay vì không có chi phí chi trả cho những người trông coi. Điều đó là đúng nhưng có thể ta không mở cửa thường xuyên nhưng phải là định kì. Có thể là một tháng một lần hay một quý một lần. Tùy theo khả năng của đơn vị phụ trách di tích lịch sử mà mở cửa ít lần hay nhiều lần nhưng vẫn phải mở cửa và mỗi lần mở cửa đón khách thì nên thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng. Dần dần người dân sẽ quen với lịch tham quan, nếu cần tìm hiểu các bạn học sinh sinh viên hay người dân có thể

sắp xếp thời gian đến tận nơi tìm hiểu và chắc chắn sẽ có thành quả riêng cho bản thân mình.

3. Giữ gìn, bảo tồn và trùng tu di tích Thành Biên Hòa.

Thành Biên Hòa hiện nay đã bị xuống cấp nghiêm trọng, vì vậy việc giữ gìn những gì hiện có và trùng tu thành là việc làm vô cùng cần thiết vào lúc này. Ở tuổi 18, em có thể chưa nghĩ được những gì xa xôi trong việc bảo vệ Thành Biên Hòa nhưng em có những kiến nghị :

- Đầu tư kinh phí trùng tu lại thành.
- Nghiên cứu và phục chế lại một phần thành cổ ở một số hạn mục cần thiết để du khách đến tham quan và hiểu chi tiết hơn về Thành Biên Hòa.
- Không để thành Biên Hòa là nơi chứa các phế liệu, thường xuyên dọn dẹp xung quanh khu vực thành để có một cảnh quan sạch sẽ.

4. Thông tin rõ hơn cho học sinh và nhân dân biết về Thành Biên Hòa ở mọi hình thức:

- **Tuyên truyền đại chúng:** Đó là việc quay các phóng sự, các bộ phim tài liệu, các bài tìm hiểu đăng trên các báo về Thành Biên Hòa và chiếu trên đài truyền hình địa phương để nhân dân có thể biết được di tích lịch sử này.

- **Tổ chức hội thi:** Ở các cơ quan, xí nghiệp hay là ở các phường, khu phố phát động hội thi tìm hiểu về thành Biên Hòa với các hình thức thi đồng đội, thi hái hoa dân chủ, đồ vui có thưởng,.. để cán bộ nhân viên cùng nhau tìm hiểu về ngôi thành cổ bậc nhất Nam bộ.

- **Về văn học - nghệ thuật :**

+Tổ chức cho học sinh, sinh viên thi vẽ tranh về đề tài Thành Biên Hòa và đặc biệt là tổ chức tại khuônviêncủathành.

+Tổ chức các hội thi sáng tác bài hát về thành Biên Hòa và các di tích lịch sử tại tỉnh nhà cho các nhạc sĩ tại tỉnh nhà có dịp giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm và bồi dưỡng tâm hồn sáng tác.

+Tổ chức trại sáng tác Thơ văn tuổi học trò lần V năm 2014 với chủ đề tìm hiểu về những di tích lịch sử tỉnh Đồng Nai. Vì chính học trò sẽ hiểu tâm lí học trò, sẽ dễ dàng tuyên truyền những hiểu biết của mình về di tích, văn hóa cho các bạn cùng trang lứa đều biết.

5. Cần xây dựng phòng lưu giữ những hiện vật, tài liệu liên quan đến thành Biên Hòa.

Theo em, việc xây dựng phòng lưu giữ hình ảnh, hiện vật, thông tin và tài liệu về Thành Biên Hòa là rất cần thiết. Bởi vì khi vào phòng trưng bày người tham quan có thể hiểu một cách tường tận hơn về quá trình phát triển cũng như hình thành của thành Biên Hòa.

6. Đưa học sinh đến Thành Biên Hòa để tham gia quét dọn, vệ sinh di tích.

Sau khi di tích đã được trùng tu không còn nguy hiểm nữa thì có thể cử học sinh ở các trường đến tham quan dọn dẹp di tích Thành Biên Hòa ở khuôn viên ngoài thành và phòng trưng bày của Thành.

7. Gắn hình ảnh Thành Biên Hòa với hình ảnh vùng đất Biên Hòa

Thiết kế logo biểu tượng riêng về vùng đất Biên Hòa và đưa hình ảnh của Thành Biên Hòa vào logo, biểu tượng đó. Để làm được điều này, có thể tổ chức một cuộc thi thiết kế logo và tổ chức bình chọn ở nhiều đơn vị, ban ngành. Có thể là bình chọn tại chỗ ở văn phòng khu phố, ủy ban xã phường, trường học, cơ quan. Song song đó tổ chức bình chọn trên mạng internet để bà con xa có thể cùng bình chọn, cùng hướng về vùng đất mình sinh ra, về nơi chôn nhau cắt rốn của mình

Vài lời cuối trong việc đưa ra kiến nghị:

- ***Với độ tuổi chưa tròn 18, em tin rằng những kiến nghị em có thể nghĩ ra sẽ phù hợp để đưa di tích lịch sử Thành Biên Hòa đến gần hơn với người dân địa phương, người dân các tỉnh lân cận và một ngày không xa nhân dân cả đất nước sẽ biết đến một Biên Hòa năng động đầy sức trẻ nhưng vẫn lưu giữ được một tòa thành đầy cổ kính và còn vẹn nguyên giá trị với thời gian.***

IV. Những di tích – danh thắng cấp tỉnh mà em từng tham quan, tìm hiểu:

1. Chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô Hồn) :



Chùa Cô Hồn là tên dân gian mà người dân Biên Hòa thường dùng khi nói đến Bửu Hưng tự. Đây là một ngôi chùa nằm trên đường Phan Đình Phùng, thuộc phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa. Di tích tọa lạc trên khu đất vốn trước kia là một ngọn đồi thấp, cách trung tâm thành phố Biên Hòa khoảng 1km về hướng Tây Nam. Xung quanh chùa giờ là khu dân cư đông đúc.

Chùa Bửu Hưng Tự được xếp hạng di tích năm 1979